

Bản án số: 86/2022/HS-PT

Ngày: 18 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 380/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Thái Văn H do có kháng cáo của bị cáo Thái Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Bị cáo có kháng cáo: Thái Văn H;** sinh năm 1988; Nơi sinh: Nghệ An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xóm 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Thái Văn H1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo con đầu chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 27/11/2014, Thái Văn H bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Nghệ An, xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, giá trị tài sản bị chiếm đoạt 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng). Bản án số 48/2014/HSST ngày 27/11/2014.

- Ngày 03/3/2016, Thái Văn H thực hiện hành vi đánh bạc. Đến ngày 30/8/2016, Thái Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Nghệ An, xử phạt 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp 01 năm tù của bản án trên, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, buộc H chấp hành hình phạt chung là 01 năm 06 tháng tù. Bản án số 77/2016/HSST ngày 30/8/2016.

- Ngày 01/6/2016, Thái Văn H thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản. Đến ngày 27/9/2016, Thái Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Nghệ An, xử phạt 01 năm tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt của ba bản án là 02 năm tù 06 tháng tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số 180/2016/QĐ-CA ngày 01/11/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Ngày 19/5/2018, H chấp hành xong hình phạt tù của 03 Bản án nêu trên.

- Ngày 20/02/2019, Thái Văn H thực hiện hành vi đánh bạc. Đến ngày 14/5/2020, Thái Văn H bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xử phạt 03 năm tù, về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. H chưa chấp hành Bản án số 55/2020/HS-PT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An (Ngày 11/8/2020, H bị Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định truy nã đến ngày 28/9/2020, Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định đình nã đối với H).

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 13/8/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai; (có mặt)

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Thái Văn H:* Luật sư Vũ Thanh H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

(Vụ án còn có bị cáo Đàm Quang T2, nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Thái Văn H là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá, khay, thuốc lắc). Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, vào đầu tháng 8/2020, H đi đến khu vực bến xe khách V, thuộc thành phố V1, tỉnh Nghệ An, mua của người tên L

(không rõ họ, địa chỉ) 03 gói ma túy khay, 01 gói ma túy đá và 95 viên thuốc lắc với giá 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Sau đó, H mang ma túy về căn hộ do H thuê ở số 308, khu E, chung cư H3, thành phố T3, tỉnh Bình Dương sử dụng một ít và phân thành nhiều gói nhỏ mang bán cho Đàm Quang T2 01 lần 01 gói ma túy đá với giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) vào ngày 11/8/2020 tại khu vực ngã tư 550, thuộc thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Sau khi mua ma túy của H, T2 mang về nhà tại E1, khu phố 1, phường T4, thành phố B, sử dụng một phần, phần còn lại T2 phân thành 08 gói ma túy nhỏ cất giấu tại nhà để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ ngày 12/8/2020, T2 mang 05 gói ma túy từ nhà đi bộ đến khu vực trước cổng trường Đại học sư phạm Đ, thuộc khu phố 3, phường Tân H, thành phố B để tìm nơi sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy nêu trên, cùng 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0789.278.986 và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Tiếp tục, khám xét khẩn cấp tại nhà của T2 ở E1, khu phố 1, phường T4, thành phố B thu giữ 03 gói ma túy đá còn lại.

Tại Kết luận giám định số 1682/KLGD-PC09 ngày 20/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 13,5746gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 13,5083gam, loại Methamphetamine.

Khoảng 12 giờ ngày 03/8/2020, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp tại căn hộ do Thái Văn H thuê ở số 308, khu E, chung cư H3, phường H4, thành phố T3, tỉnh Bình Dương, thu giữ: 03 gói ma túy khay; 01 gói ma túy đá; 95 viên ma túy thuốc lắc cùng 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart có số thuê bao 0984.128.781; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imel 353921103725990 kèm theo số thuê bao 0832.437.868 và số tiền 98.200.000đ (Chín mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 1683/KLGD-PC09 ngày 20/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 189,6796gam loại Ketamine; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 45,0010gam loại Methamphetamine; Mẫu viên nén hình kim cương, màu xanh được niêm phong

(kí hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 33,3950gam loại MDMA.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:*

Tuyên bố bị cáo: Thái Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đàm Quang T2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Thái Văn H Tù Chung thân. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù của Bản án số 55/2020/HS-PT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020 (được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến ngày 17/5/2019 của Bản án số 55/2020/HS-PT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An)

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đàm Quang T2 09 (Chín) năm tù theo điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 17/5/2021, bị cáo Thái Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:*

Bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn, bản thân có nhiều tiền án, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Chính vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án Tù chung thân là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau:*

Bị cáo có nhận thức pháp luật kém, phạm tội vì không có tiền, lượng ma túy mua bán là không nhiều. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và nhận định. Từ đó, có đủ cơ sở xác định rằng, trong vụ án này bị cáo H đã thực hiện hành vi mua bán 189,6796gam ma túy loại Ketamine và 105,4889gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA (trong đó: thu giữ của T2 là 27,0829gam, loại Methamphetamine).

Chính vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định và tuyên bố hành vi của bị cáo Thái Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù nhận thức được việc mua bán ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán ma túy với số lượng lớn. Đặc biệt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, vì lẽ đó việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H mức án tù Chung thân là hoàn toàn cần thiết trong việc trừng trị riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo H phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Thái Văn H.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo: **Thái Văn H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: **Thái Văn H** Tù **Chung thân**. Tổng hợp hình phạt **03 năm** tù của Bản án số 55/2020/HS-PT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là Tù **Chung thân**.

Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020 (được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến ngày 17/5/2019 của Bản án số 55/2020/HS-PT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An).

Bị cáo Thái Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Trần Thị Thu Thủy

Phạm Công Mười

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
(Để tổng đạt Bản án cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười